

Mẫu số 04/QĐC:

**THỐNG KÊ DIỆN TÍCH TIỀM NĂNG ĐẤT ĐAI THEO LOẠI ĐẤT CỦA CẢ
NƯỚC VÀ CÁC VÙNG KINH TẾ - XÃ HỘI**

Đơn vị tính: ha

[illegible]

3																	
---	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Ghi chú: mẫu biểu này dùng cho điều tra, đánh giá tiềm năng đất đai cả nước và các vùng kinh tế - xã hội, trong đó:

Cột B: ghi danh sách các vùng kinh tế - xã hội;

Cột 1: ghi tổng diện tích điều tra của các vùng kinh tế - xã hội;

Cột 2: ghi tổng diện tích mức tiềm năng thấp của các vùng kinh tế - xã hội;

Cột 2 = Cột 5 + Cột 8 + Cột 11 + Cột 14 + ...;

Cột 3: ghi tổng diện tích mức tiềm năng trung bình của các vùng kinh tế - xã hội;

Cột 3 = Cột 6 + Cột 9 + Cột 12 + Cột 15 + ...;

Cột 4: ghi tổng diện tích mức tiềm năng cao của các vùng kinh tế - xã hội;

Cột 4 = Cột 7 + Cột 10 + Cột 13 + Cột 16 + ...;

Các cột 5, 6, 7: ghi diện tích đất trồng lúa ở các mức tiềm năng thấp, trung bình, cao của từng vùng kinh tế - xã hội;

Các cột 8, 9, 10: ghi diện tích đất trồng cây hằng năm khác ở các mức tiềm năng thấp, trung bình, cao của từng vùng kinh tế - xã hội;

Các cột 11, 12, 13: ghi diện tích đất trồng cây lâu năm ở các mức tiềm năng thấp, trung bình, cao của từng vùng kinh tế - xã hội;

Các cột 14, 15, 16: ...